

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC Sáu tháng đầu năm 2021

I. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp

1. Hình thức sở hữu vốn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước
2. Lĩnh vực kinh doanh: Phát hành vé số kiến thiết
3. Ngành nghề kinh doanh: Xổ số kiến thiết
4. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính:

II. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

1. Kỳ kế toán năm bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm
2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán: Đồng Việt Nam (VND)

III. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam theo hướng dẫn tại Thông tư số 168/2009/TT-BTC ngày 19 tháng 08 năm 2009 của Bộ Tài chính và hướng dẫn tại thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán:

Báo cáo tài chính đã được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

3. Hình thức kế toán áp dụng: Chứng từ ghi sổ

IV. Các chính sách kế toán áp dụng

1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền.

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, các khoản tương đương tiền bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn không quá 3 tháng. Được ghi nhận theo đối chiếu và kiểm kê thực tế.

2. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

Nguyên tắc kế toán đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: Trái phiếu và các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn được ghi nhận theo vốn gốc đầu tư

3. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho:

- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho: Theo kiểm kê thực tế
- Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: Theo thực tế đích danh
- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: Phương pháp kê khai thường xuyên
- Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho: /

4. Nguyên tắc ghi nhận và các khấu hao TSCĐ, TSCĐ thuê tài chính, bất động sản đầu tư:

- Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình: theo nguyên giá hình thành nên tài sản, thời gian sử dụng hữu ích và số khấu hao lũy kế
- Phương pháp khấu hao TSCĐ: Khấu hao theo phương pháp đường thẳng, căn cứ theo Thông tư 45/2013/TT_ BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ Tài chính

5. Nguyên tắc ghi nhận và vốn hóa các khoản chi phí khác

Tính toán, trích lập và hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo hướng dẫn tại thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính và thông tư số 89/2013/TT-BTC này 28 tháng 06 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung thông tư số 228/2009/TT-BTC

6. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận các khoản dự phòng phải trả.

Tính toán trích lập dự phòng chi phí trả thưởng thực hiện theo Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ

7. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu:

- Nguyên tắc ghi nhận lợi nhuận chưa phân phối.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được ghi nhận là số lợi nhuận (hoặc lỗ) từ kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sau khi trừ (-) chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Phân phối lợi nhuận được căn cứ theo nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/ 2015 của Chính phủ; Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ Tài chính; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP).

8. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu:

- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh các loại hình xổ số: Là toàn bộ số tiền bán vé phải thu phát sinh trong kỳ từ các loại hình xổ số được phép kinh doanh theo quy định của pháp luật đã được xác định là tiêu thụ trong kỳ.

- Doanh thu hoạt động tài chính: Là các khoản thu từ lãi tiền gửi ngân hàng

- Thu nhập khác: Theo thực tế tại thời điểm phát sinh

9. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính: Theo thực tế phát sinh

10. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính trên thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

V/ Các sự kiện hoặc giao dịch trọng yếu trong kỳ kế toán giữa niên độ

1. Những biến động về vốn chủ sở hữu

Chỉ tiêu	Cuối kỳ	Đầu năm
Vốn chủ sở hữu	475.195.226.755	475.195.226.755
Quỹ đầu tư phát triển		

2. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Chỉ tiêu	Sáu tháng đầu năm 2021	Sáu tháng đầu năm 2020
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.351.557.954.554	1.791.327.018.181
+ Doanh thu bán hàng	2.351.557.954.554	1.791.327.018.181
+ Doanh thu cung cấp dịch vụ		
- Các khoản giảm trừ doanh thu	306.724.950.594	233.651.350.198
+ Thuế tiêu thụ đặc biệt	306.724.950.594	233.651.350.198
- Doanh thu thuần	2.044.833.003.960	1.557.675.667.983
- Doanh thu hoạt động tài chính	6.180.198.879	7.019.214.040
- Doanh thu hoạt động khác	746.629.546	949.514.273

Tính đến tháng 05/2021 tỷ lệ tiêu thụ vé xổ số bình quân là 97,19%. Sự bùng phát trở lại của dịch Covid-19, trong tháng 6/2021, một số tỉnh thành thực hiện giãn cách xã hội, trong đó có một số quận tại Tp HCM thực hiện giãn cách theo Chi thị 16 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, doanh số tiêu thụ bình quân của tháng 06/2021 giảm mạnh so với các tháng trước đó. Trong thời gian tới, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường sẽ còn ảnh hưởng và tác động nặng nề đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Thanh

Lê Thị Loan Thảo

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

h

Nguyễn Thành Bé

Lập ngày 14 tháng 7 năm 2021

Chủ tịch Công ty
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Thanh

Lê Văn Khanh